
Bản án số: 623/2023/HSST
Ngày 29/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Thẩm phán : Bà Nguyễn Bích Ngân

Các hội thẩm nhân dân : Ông Lê Gia Ánh

Bà Nguyễn Thị Thuý

Bà Phùng Thị Kim Loan

- Thư ký Phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên tòa:
Ông Cù Quốc Chuyên - Kiểm sát viên

Ngày 29/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở Phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 600/2023/HSST ngày 15/11/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 726/2023/QĐXXST-HS ngày 06/12/2023 đối với bị cáo:

Chử Hữu T (Tô), sinh năm 1976; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Hội P, xã Đông H, Đông A, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Chử Hữu T (Đã chết) và bà Chử Thị H; Vợ là Đỗ Kim Th; Có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2004, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 237/QĐ-UB ngày 06/10/2004 của UBND huyện Đông Anh, Hà Nội.

- Năm 2010, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 12/01/2010 của UBND huyện Đông Anh, Hà Nội.

- Ngày 18/01/2018, bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/03/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Hương - Luật sư Văn phòng luật sư Bảo L - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- **Người bị hại:** Ông Chu Bảo Đ, sinh năm 1973; Nơi ở: Thôn Hội P, xã Đông H, Đông A, Hà Nội. (Có mặt)

- **Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Đỗ Kim T, sinh năm 1980; Nơi ở: Thôn Hội P, xã Đông H, Đông A, Hà Nội. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1969; Nơi ở: Thôn Hội P, xã Đông H, Đông A, Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chử Hữu T (tên gọi khác “Tồ”; sinh năm 1976) và ông Chu Bảo Đ (sinh năm 1973) là hàng xóm, cùng trú tại thôn Hội P, xã Đông H, huyện Đông A, Hà Nội. Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2023, ông Đ đến nhà ông Chử Văn L (sinh năm 1956; trú tại thôn Hội P, xã Đông H, huyện Đông A, Hà Nội) ở để ăn trưa. Trong lúc ăn, ông L nhận được điện thoại của T (là cháu họ ông L). Ông L nghe máy thì thấy T nói linh tinh và xưng ông và tôi với mình nên ông L nói: “Sao mày lại xưng hô với cậu như thế” rồi tắt máy. Ông Đ hỏi ông L: “Ai vậy?” thì ông L bảo: “Thằng Tồ nó uống rượu say rượu ở đâu rồi nói linh tinh”.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông Đ đi đến quán tạp hóa của anh Phạm Minh Đ (sinh năm 1979; là em họ của T) ở cùng thôn Hội P, xã Đông H để mua đồ. Tại đây, ông Đ nói chuyện với anh Đ về việc buổi trưa T uống rượu say gọi điện thoại nói ông L, anh Đ nói không biết việc này. Khoảng 17 giờ 15 cùng ngày, T điều khiển xe máy hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 29S1-150.76 đi từ nhà đến nhà chị Chử Thị P (sinh năm 1977; trú tại thôn Hội P, xã Đông H, huyện Đông A) để uống rượu. Trên đường đi, T gặp anh Đ và hai người nói chuyện với nhau. Anh Đ kể cho T biết việc ông Đ hỏi anh Đ việc T uống rượu say gọi điện nói ông L. Nghe xong, T cho rằng ông Đ nói xấu mình nhưng không nói gì mà điều khiển xe máy đến nhà chị P uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì T uống rượu xong và đi xe máy về nhà. Do bức tức việc ông Đ nói xấu mình nên T lấy ở chum chìa khóa nhà 01 con dao bằng kim loại (loại dao gấp dài khoảng 18cm, chuôi bằng gỗ) cất trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy Honda Wave S, biển kiểm soát 29S1-150.76 đi đến nhà ông L để hỏi chuyện. Khi đến nhà ông L, T hỏi ông L: “Cháu với cậu có chuyện gì đâu, sao thằng Đ bảo cháu chửi cậu”. Ông L thấy T đã uống rượu nên không nói gì thì T bỏ đi. T tiếp tục đi xe máy đến quán tạp hóa nhà anh Đ mua thuốc lá và nói với anh Đ việc T đang đi tìm ông Đ để nói chuyện. Anh Đ đã khuyên can nhưng T vẫn bỏ đi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 18/3/2023, T đi xe máy đến cổng bãi xe Sao Việt ở thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội, là nơi ông Đ đang làm

bảo vệ để tìm ông Đ. Đến nơi, T dựng xe máy ở cổng bãi xe rồi to tiếng chửi: “Đ... mẹ Đ U đầu rồi”. Lúc này, ông Đ đang ngủ trong phòng bảo vệ đi ra xem có chuyện gì thì thấy T đang đứng ngoài cổng chửi mình. Ông Đ mở cổng bãi xe và chửi lại T: “Đ... mẹ mày, sao chửi tao”. Khi ông Đ vừa mở một cánh cổng bãi xe ra thì T lao vào dùng chân tay đánh ông Đ. Bị đánh nên ông Đ cũng dùng chân tay đánh lại T. Trong khi cả hai đứng đối diện xô sát đánh nhau, T dùng tay phải lấy con dao bấm từ túi quần ra và bấm nút để lưỡi dao bật ra khỏi cán dao, rồi sử dụng đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của ông Đ gây thương tích chảy máu. Ông Đ cố ôm giữ T lại để gọi người tới bắt nên hai người tiếp tục giằng co. T vùng ra được và lên xe máy để bỏ chạy thì ông Đ lao vào nắm, kéo T lại và dùng chân đạp đổ xe máy của T. Thấy vậy, T tiếp tục vung dao đâm về phía ông Đ nhưng ông Đ tránh được. Trong lúc dùng dao đâm ông Đ, ngón tay trở bên phải của T cứa vào lưỡi con dao làm T bị rách da chảy máu. Lúc này, T thấy ông Đ bị chảy nhiều máu và không giằng co với mình nữa nên đã bỏ xe máy lại và cầm dao đi bộ về nhà. Về đến nơi, T gặp vợ là chị Đỗ Kim T (sinh năm 1980) và kể lại sự việc cho chị T biết. Được chị T động viên nên T đã đến Công an xã Đông Hội, huyện Đông Anh đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp con dao đã sử dụng để đâm ông Đ.

Sau khi bị T dùng dao đâm vào bụng, ông Đ đã gọi bà Nguyễn Thị Thúy H (sinh năm 1978; là vợ ông Đ) đến bãi xe đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, thành phố Hà Nội, điều trị đến ngày 03/4/2023 được ra viện.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, dấu vết và trưng cầu giám định thương tích đối với ông Chu Bảo Đ. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 22 giờ 15 ngày 18/3/2023, thể hiện:

“... Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại cổng vào bãi xe Sao Việt (đối diện tòa nhà Park 4, khu chung cư Đông Hội) thuộc thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bãi xe Sao Việt tiếp giáp các hướng như sau: Hướng Bắc tiếp giáp với bãi xe Kinh Bắc; hướng Tây tiếp giáp với đường Trường Sa; hướng Nam tiếp giáp với bãi xe Hoàng Mai; hướng Đông tiếp giáp với đường Đông Hội, đối diện là khu đất trống và tòa nhà Park 4.

Cổng ra vào bãi xe Sao Việt nằm góc Đông Nam khu đất kích thước (6,9x2,45)m cửa 02 cánh mở vào trong dạng khung lưới kim loại, có 02 trụ cổng bằng khung kim loại kích thước (0,4x0,4x2,45)m, đối diện cổng là ngã ba hướng đi Trung tâm văn hóa xã Đông Hội, vỉa hè đoạn gần cổng ra vào rộng 4,98m. Bãi

xe Sao Việt có phòng bảo vệ nằm phía bắc cổng ra vào, sát phòng bảo vệ về phía Bắc là khu nhà điều hành và khoảng sân nằm phía Tây được dùng làm bãi đỗ xe tải.

Trong sân, tại vị trí cách mép cổng ra vào 1,3m và cách mép phía Nam trụ cổng phía Bắc 4,3m được ông Nguyễn Khắc Q (sinh năm 1960; trú tại thôn Lại Đ, xã Đông H, huyện Đông A, Hà Nội) xác định là vị trí Chủ Hữu T (sinh năm 1976) và ông Chu Bảo Đ (sinh năm 1973) cùng trú tại thôn Hội P, xã Đông H, huyện Đông A, Hà Nội xảy ra xô sát bằng chân tay không, sau đó cả hai đi ra ngoài cổng bãi xe. Trong sân tại vị trí cách mép cổng ra vào 7,4m, cách mép phía Nam trụ cổng phía Bắc 3,4m về hướng Bắc được ông Q xác định là vị trí mình đứng quan sát ông Đ và T xảy ra xô xát bên trong sân của bãi xe.

Ngoài cổng bãi xe, tại vị trí sát mép cổng, cách mép phía Nam trụ cổng phía Bắc 0,4m phát hiện vũng chất dạng máu rải rác, trên diện (6,1x6,9)m.

Ngoài cổng bãi xe, phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S mang biển kiểm soát 29S1-150.76 màu đỏ đen trong tình trạng đổ nghiêng bên phải, trục bánh trước cách mép cổng 01m trùng với mép phía Nam trụ cổng phía Bắc, trục bánh sau cách mép cổng 2,2m, cách mép phía Bắc trụ cổng phía Bắc 0,2m.

Tại vỉa hè phía Nam của cổng ra vào bãi xe, vị trí cách mép tường rào phía Đông bãi xe 1,5m, cách mép dạng máu trên diện (4,6x1,2)m.

Phòng bảo vệ của bãi xe có kích thước (3,5x3,7)m, có cửa ra vào nằm góc Đông Nam kích thước (0,7x2,2)m cửa 01 cánh dạng nhựa, kính mở vào trong. Trong phòng, vị trí sát mép tường phía Nam, cách tường phía Tây 0,8m có kê 01 bàn làm việc dạng gỗ ép kích thước (0,7x0,7x1,4)m, tại mặt ngoài phía Đông của bàn làm việc (sát phần chân bàn) có bám dính chất dạng máu trên diện (0,4x0,4)m. Vị trí cách tường phía Đông 0,9 mét, cách tường phía Nam 0,3m có để 01 quạt cây nhãn hiệu Vinawind, trên quạt bám dính rải rác chất dạng máu. Tương ứng vị trí cửa ra vào phát hiện vùng chất dạng máu trên diện (1,4x0,9)m trên nền nhà”.

Vật chứng vụ án:

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã thu giữ vật chứng, dấu vết và đồ vật liên quan gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 29S1-150.76 và 03 mẫu máu tại vị trí số 3, 5, 6.

- Thu giữ do Chủ Hữu T giao nộp: 01 con dao (loại dao gấp) có chuôi bằng gỗ, kích thước dài khoảng 18 cm.

- Cơ quan điều tra đã rà soát phát hiện 02 camera có ghi lại hình ảnh hướng công của bãi đỗ xe Sao Việt, tuy nhiên 02 camera hoạt động ở chế độ phát hiện chuyển động mới ghi hình nên các video của 02 camera đều rời rạc không ghi lại đầy đủ hình ảnh khi vụ việc diễn ra.

Tại bản Kết luận giám định AND số HT146.23/PY-XNSH ngày 28/3/2023 của Viện Pháp y Quân đội - Cục Quân y, kết luận:

“... V. Kết luận:

1. Dấu vết trên tấm bông thu giữ chất màu đỏ nghi làm máu tại hiện trường ở các vị trí số 3, 5, 6 gửi giám định là máu người, có AND nhiễm sắc thể thường trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu niêm mạc miệng của Chu Bảo Đ.

2. Dấu vết trên bề mặt con dao gửi giám định là máu người, có AND nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn của 02 người, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Chử Hữu T và mẫu niêm mạc miệng Chu Bảo Đ"...

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 391/KLTTCT-TTPY ngày 05/4/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội, kết luận:

“... Vết thương vùng bụng dưới mũi ức khoảng 03cm, có vết thương kích thước 02cm, bờ sắc gọn có nhiều máu chảy qua miệng vết thương, không kiểm soát được đáy vết thương ...

VI. Kết luận:

...1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương vùng thượng vị lệch trái: 02%.

1.2. Vết mổ đường trắng giữa: 03%.

1.3. Vết dẫn lưu hạ sườn phải: 01%.

1.4. Vết thương gan, đã phẫu thuật khâu cầm máu: 31%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Chu Bảo Đ tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 18/3/2023 là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Chu Bảo Đ do vật sắc nhọn gây ra.

- Con dao trong bản ảnh có đặc điểm là vật sắc nhọn. Do đó có thể gây nên vết thương vùng bụng của ông Chu Bảo Đ.

- Với vết thương trên, ông Đ vào viện trong tình trạng kích thích vật vã, vã mồ hôi, da xanh, niêm mạc nhợt, huyết áp 78/40mmHg, mạch nhanh nhỏ tần số 110 lần/phút, nhịp thở 25 lần/phút. Vết thương hở thành bụng, có nhiều máu chảy qua vết thương, chảy máu trong ổ bụng; biểu hiện của tình trạng sốc mất máu, nếu không cấp cứu kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ”...

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Chu Bảo Đ và quyết định dẫn giải ông Chu Bảo Đ thực hiện việc giám định thương tích bổ sung. Tuy nhiên ông Chu Bảo Đ kiên quyết từ chối thực hiện các quyết định trên với lý do do vết thương đã lành.

Tại bản Kết luận giám định số 2974/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “... Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video mẫu cần giám định. Đã sao lưu 02 file video mẫu cần giám định sang đĩa DVD”...

Tại bản Kết luận giám định số 2581/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “... Xe máy hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29S1-150.76 có số khung nguyên thủy RLHJC5213CY398793; số máy nguyên thủy JC52E-4189462. Tra cứu trên hệ thống dữ liệu xe tang vật, kết quả không có thông tin trùng khớp với chiếc xe trên”.

Cơ quan điều tra đã xác minh và xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T (sinh năm 1969; trú tại thôn Hội P, xã Đông H, huyện Đông A, Hà Nội; là anh rể của bị cáo Chủ Hữu T). Ông T cho Thông mượn xe để sử dụng sinh hoạt hàng ngày và không biết Thông sử dụng chiếc xe để đi phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho ông T.

Quá trình xô xát đánh nhau với Chủ Hữu T, ông Chu Bảo Đ có hành vi dùng tay chân đánh gây thương tích cho T ở vùng mắt. Do vết thương nhẹ nên T đã từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý ông Đ. Xét hành vi của ông Đ là tự vệ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Đ.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, ông Chu Bảo Đ yêu cầu Chủ Hữu T phải bồi thường số tiền 317.746.125 Đ và đề nghị xử lý bị cáo T theo pháp luật. Hiện gia đình bị cáo T đã bồi thường cho ông Đồng số tiền 220.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 558/CT-VKS-HN-P3 ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Chủ Hữu T về tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Người bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 317.746.125 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 220.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với bị cáo: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chủ Hữu T về tội “Giết người”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Chủ Hữu T 10 - 12 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 220.000.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao (loại dao gấp) .

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:* Sau khi xảy ra sự việc bị cáo tự dừng lại không tiếp tục đánh nhau, bị cáo đến công an đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại một phần, bị cáo phạm tội chưa đạt. Đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát. Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tố tụng: Quyết định tố tụng của các Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] - Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của Chủ Hữu T, lời khai của người bị hại, người làm chứng, giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt với ông Chu Bảo Đ, khoảng 20 giờ ngày 18/3/2023, Chủ Hữu T đã mang theo 01 con dao nhọn dài khoảng 18cm (dạng dao gấp)

chuôi dao bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 08cm rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 29S1-150.76 đến nơi ông Đ làm việc tại công bãi xe Sao Việt ở thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội. Khi gặp ông Đ, hai bên đã cãi chửi và đánh nhau. Trong quá trình xô xát, T đã dùng dao đâm 01 nhát vào vùng bụng của ông Đ gây ra vết thương vùng bụng dưới mũi ức khoảng 03cm làm tổn thương gan trái. Do được cấp cứu và điều trị kịp thời nên ông Đ không tử vong nhưng bị tổn hại 35% sức khỏe. Hành vi của Chủ Hữu T đã phạm vào tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt với ông Đ mà bị cáo đã mang dao nhọn đến nơi ông Đ làm việc chửi và đánh nhau. Bị cáo T đã dùng dao nhọn đâm 01 nhát vào vùng bụng là bộ phận trọng yếu của cơ thể nhằm tước đoạt tính mạng của ông Đ. Do được cấp cứu kịp thời nên ông Đ không tử vong nhưng bị tổn hại 35% sức khỏe. Việc ông Đ không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả của vụ án, bị cáo phạm tội chưa đạt để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] - Về trách nhiệm dân sự: Ông Chu Bảo Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 317.746.125 đồng bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc men điều trị tại bệnh viện: 91.746.125 đồng; trong đó có hoá đơn: 45.646.125 đồng; không có trong hoá đơn: 46.100.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập từ 18/03/2023 đến 18/08/2023: 5.000.000 đồng/tháng x 5 tháng = 25.000.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 7.000.000 đồng/tháng x 3 tháng = 21.000.000 đồng.

- Khoản tiền tổn thất tinh thần: 1.800.000 đồng x 100 = 180.000.000 đồng.

* Xét yêu cầu của người bị hại Hội đồng xét xử thấy căn cứ Điều 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự để chấp nhận các khoản chi phí hợp lý sau:

- Tiền thuốc men điều trị tại bệnh viện có hoá đơn: 45.646.125 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người bị hại từ 18/03/2023 đến 18/08/2023: 5.000.000 đồng/tháng x 5 tháng = 25.000.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 7.000.000 đồng/tháng x 3 tháng = 21.000.000 đồng.

- Khoản tiền tổn thất tinh thần: 1.800.000 đồng x 50 tháng = 90.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường sức khỏe cho người bị hại: 38.353.875 đồng.

Tổng cộng: 220.000.000 đồng. Số tiền này cần buộc bị cáo phải bồi thường.

[4] - Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra có thu giữ:

- 01 con dao (loại dao gấp) có chuôi bằng gỗ kích thước dài khoảng 18cm đã qua sử dụng. Đây là con dao bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy HONDA Wave BKS 29S1-150.76 bị cáo sử dụng đi phạm tội. Qua điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T là anh rể của bị cáo T. Ông T cho bị cáo T mượn xe để sử dụng sinh hoạt hàng ngày và không biết T sử dụng chiếc xe đi phạm tội nên cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy trên cho ông T là có căn cứ.

Chị Đỗ Kim T là vợ bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho ông Chu Bảo Đ số tiền 220.000.000 đồng. Chị T không yêu cầu bị cáo T phải bồi hoàn cho chị khoản tiền này.

[5] - Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự.

[6] - Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Chủ Hữu T (Tò) phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Chủ Hữu T (Tò) 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/03/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Chủ Hữu T phải bồi thường cho ông Chu Bảo Đ số tiền 220.000.000 đồng.

Xác nhận gia đình bị cáo là chị Đỗ Kim T đã bồi thường cho ông Chu Bảo Đ số tiền 220.000.000 đồng. Như vậy là bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao gấp) có chuôi bằng gỗ kích thước dài khoảng 18cm đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện ở Kho vật chứng Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần nội dung liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THA Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam số 1;
- Phòng TT – THA Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa

Nguyễn Ngọc Huân